

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST
Ngày : 20/10/2021
“V/v Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tranh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Sĩ

2. Ông Nguyễn Trung Hoà

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh: Ông Nguyễn Tấn An, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 89/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 13/9/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu vực P, phường T, quận T, thành phố C. Xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp C, xã , huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Tuấn H trình bày và yêu cầu như sau:

Năm 2015 chị và anh Huỳnh Văn H ly hôn có thỏa thuận để con chung là Huỳnh Tuyết A sinh ngày 01/01/2012 cho anh H nuôi dưỡng. Thời gian chị đến thăm con thì nhiều lần con có nguyện vọng muốn sống với chị, chị có nói với anh H và mẹ anh H, anh H thì nói để từ từ tính, còn mẹ anh H thì nói có hai bà cháu, để sống với bà, cháu sống với bà quen rồi. Tháng 8/2020 chị đến thăm và đem con về Cần T sinh sống, sau đó chị mới điện thoại cho mẹ anh H biết là đã đem cháu Tuyết A về Cần T, chị biết bà buồn nên khi đem con đi chị không dám nói trực tiếp

với bà. Hiện nay anh H đã có gia đình khác và có con, điều kiện chăm sóc con của anh H không được như trước đây, còn hiện nay chị đã có công việc ổn định, chưa có gia đình khác, có điều kiện chăm sóc cháu Tuyết A tốt hơn anh H, mặc khác cháu có nguyện vọng về sống chung với chị. Vì vậy chị yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung giữa chị với anh H.

Theo lời khai tại Tòa án bị đơn anh Huỳnh Văn H trình bày và có yêu cầu như sau:

Anh và Nguyễn Tuấn H đã ly hôn năm 2015 và theo quyết định của Tòa án anh nuôi con chung là cháu Huỳnh Tuyết A sinh ngày 01/01/2012. Thực tế anh nuôi con từ khi con 01 tuổi cho đến nay, thời gian nuôi con thì vẫn đảm bảo cuộc sống ổn định, sức khỏe, cháu đến trường học tốt. Tháng 8/2020 Nguyễn Tuấn H đến bắt cháu Tuyết A về Cần T mà không cho hay, anh có đến Cần T thăm 05 lần nhưng phía Nguyễn Tuấn H không cho và cũng không cho gặp cháu, cũng không cho biết cháu có khỏe và đi học ở trường nào?. Nay Nguyễn Tuấn H yêu cầu được nuôi con là anh không đồng ý. Anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con.

Tại phiên hòa giải ngày 18/12/2020 cháu Huỳnh Tuyết A có nguyện vọng được sống chung với mẹ, và từ tháng 8 năm 2020 thì cháu đã về sống với mẹ cho đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Tuấn H xin xét xử vắng mặt và có yêu cầu được nuôi con, hiện tại cuộc sống và thu nhập của chị ổn định, đảm bảo cuộc sống của con. Anh Huỳnh Văn H vắng mặt nên không có lời trình bày.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Huỳnh Tuyết A sinh ngày 01/01/2012 từ anh Huỳnh Văn H sang cho chị Nguyễn Tuấn H. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Tranh chấp giữa chị H và anh H là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; bị đơn đang cư trú tại huyện C, tỉnh Trà Vinh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh theo quy định tại khoản 3 Điều 28; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị H vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên

Tòa án căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H và anh H.

[2] *Về nội dung:* Vào năm 2011 chị H và anh H kết hôn nhau và có 01 con chung là Huỳnh Tuyết A sinh ngày 01/01/2012, năm 2015 chị H và anh H ly hôn, chị H và anh H thỏa thuận anh H nuôi con chung theo quyết định ly hôn số 39/2015/QĐST- HNGĐ ngày 24/11/2015, nay chị H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì thời gian anh H nuôi con chị đến thăm thì cháu có yêu cầu được sống với mẹ, hiện tại chị H đã đem cháu về nuôi dưỡng, anh H thì đã có vợ và con riêng, thu nhập đủ trang trải cho cuộc sống, cháu Tuyết A sống chung với anh H và mẹ anh H, bà đã cao tuổi nên không thể chăm sóc chu đáo cho cháu, về phía chị H thì có thu nhập và cuộc sống ổn định hơn, chị H chưa có gia đình riêng nên điều kiện chăm sóc cháu Tuyết A tốt hơn, mặt khác cháu Tuyết A có nguyện vọng được sống với chị H, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H là phù hợp theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về án phí:* Chị H phải nộp án phí theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Tuấn H về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Tuyết A sinh ngày 01/01/2012.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về án phí: Chị Nguyễn Tuấn H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002705 ngày 16/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang, chị H đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tranh